UBND PHƯỜNG LA GI
TRƯỜNG MN HOA HỒNG

CÔNG KHAI TÀI CHÍNH

Ngày 05 tháng 05 năm 2026

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Tổng Cộng		
			Đơn giá	Số lượng	Thànhtiền
1	2	3	4	5	6
Hôm trước chuyển sang					0
Suất ăn và tiêu chuẩn trong ngày			20,171.05	760	15,330,000
Được chi trong ngày					15,330,000
Đã chi trong ngày					15,330,000
1. Dịch vụ					**1,541,400**
1	Dịch vụ thu		0	393	0
2	Dịch vụ thu		4,200	367	1,541,400
2. Kho					**2,244,096**
	Ăn chính				**2,244,096**
1	Gạo tẻ	Kg	24,000	30	720,000
2	Sữa Dielac Super Star	Kg	254,016	6	1,524,096
3. Đi chợ					**11,544,504**
	Ăn sáng				**3,963,600**
1	Hành củ tươi	Kg	80,000	1.5	120,000
2	Hành tây	Kg	20,000	3	60,000
3	Tỏi	Kg	150,000	1	150,000
4	Thịt nạc dăm, ba chỉ, thịt đùi	Kg	130,000	10	1,300,000
5	Tiết luộc	Kg	20,000	3	60,000
6	Trứng cút	Quả	700	840	588,000
7	Đường cát	Kg	30,000	1.5	45,000
8	Nước mắm cá loại I	Chai	25,000	1	25,000
9	Muối iốt	Gói	4,000	1.15	4,600
10	hạt màu điều	Chai	10,000	3	30,000
11	Đường phèn	Kg	35,000	1	35,000
12	sợi mì quảng	Kg	20,000	30	600,000
13	Ngò rí	Kg	60,000	1.1	66,000
14	Xương Heo	Kg	120,000	6	720,000
15	Hành lá	Kg	50,000	1.6	80,000
16	Củ cải	Kg	20,000	4	80,000
	Ăn chính				**7,580,904**
1	Hành củ tươi	Kg	80,000	1.3	104,000
2	Tỏi	Kg	150,000	1.2	180,000
3	Dầu thực vật	Kg	50,000	1.6	80,000
4	Tôm biển	Kg	200,000	1.5	300,000
5	Đường cát	Kg	30,000	2	60,000
6	Nước mắm cá loại I	Quả	25,000	1.2	30,000
7	Muối iốt	Kg	4,000	1.58	6,304
8	Rau tần ô	Chai	30,000	2	60,000
9	Ngò rí	Gói	50,000	0.3	15,000
10	Sữa chua Ánh Hồng	Chai	4,200	393	1,650,600
11	Sườn non	Kg	180,000	7	1,260,000
12	Tỏi gà	Kg	100,000	8.5	850,000
13	Cải ngọt	Kg	25,000	2	50,000
14	Hành lá	Kg	50,000	1.3	65,000
15	Chả cá Thác lác	Kg	340,000	1	340,000
16	Bầu	Kg	20,000	12	240,000
17	Cà rốt (củ đỏ, vàng)	Kg	25,000	2	50,000
18	Nấm mèo (Mộc nhĩ)	Kg	150,000	0.5	75,000
19	Đường phèn	Kg	35,000	1	35,000

20	Ngò rí	Kg	60,000	1	60,000
21	Củ cải	Kg	20,000	2	40,000
22	Miến đậu xanh	Kg	35,000	8	280,000
23	Chả cá Thác lác	Kg	350,000	5	1,750,000
Chi kho lũy kế từ đầu tháng					5,006,208
Chi chợ lũy kế từ đầu tháng					22,416,992
Suất ăn lũy kế từ đầu tháng				1,511	
Tiêu chuẩn lũy kế từ đầu tháng					30,485,000
Đã chi lũy kế từ đầu tháng					30,485,000
Chênh lệch cuối ngày					

Kế toán

Phạm Thị Ngà

U.B.N.D PHƯỜNG LA GI T. LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG MẦM NON HOA HỒNG

Phó hiệu trưởng

Phan Thị Hồng Huế